

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ B
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**

Bản án số: 17/2021/HNGĐ - ST
ngày 30/6/2021
"V/v Xin ly hôn".

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ B, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đình Tùng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Minh Đức

2. Bà Nông Thị Giới

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Mai Phương, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hùng Phong – Kiểm sát viên

Trong ngày 30/6/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 185/2021/TLST – HNGĐ ngày 27/5/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXX ngày 14/6/2021, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Huỳnh Long D, sinh năm 1973 (Có mặt)

Địa chỉ: Tổ 9, khu phố II, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Chị Trần Thị H, sinh năm 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng: Tổ 9, khu phố II, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

NHẬN THẤY:

Theo đơn xin ly hôn cùng các tài liệu chứng cứ và lời khai tại phiên tòa sơ thẩm của nguyên đơn anh Huỳnh Long D trình bày: Anh Huỳnh Long D và chị Trần Thị H quen biết và tự nguyện chung sống với từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường J, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Đến tháng 11 năm 2016 chị Trần Thị H tự ý bỏ nhà ra đi biệt tích từ ngày đó đến nay không về, mặc dù đã tìm kiếm bằng mọi cách nhưng không có kết quả, không biết tin tức của chị H, người thân của chị Trần Thị H cũng không còn, địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng của chị Trần Thị H, sinh năm 1970, trú tại tổ 9, khu phố II, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Ngày 11/5/2021 Tòa án nhân dân thị xã B đã tuyên bố chị Trần Thị H mất tích theo Quyết định số 02/2021/QĐST – DS. Nay anh D yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Trần Thị H.

Về con chung: Quá trình chung sống anh Huỳnh Long D và chị Trần Thị H có một con chung tên Huỳnh Thành L, sinh ngày 10/5/2012, hiện nay cháu L đang

sống chung với anh D tại địa chỉ tổ 9, khu phố II, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước, nay ly hôn anh D có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

Bị đơn chị Trần Thị H: Theo Quyết định số 02/2021/QĐST – DS ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B đã tuyên bố chị Trần Thị H mất tích, thời điểm mất tích từ ngày 11/5/2021.

Về tài sản chung và công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã B:

Tòa án thụ lý giải quyết vụ án đúng thẩm quyền, Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử đúng thành phần, quy định của pháp luật về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Huỳnh Long D.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn anh Huỳnh Long D xin ly hôn với bị đơn là chị Trần Thị H; địa chỉ và nơi cư trú cuối cùng tại tổ 9, khu phố II, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp ly hôn” theo quy định tại Điều 51 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

[2] *Về hôn nhân:* Anh Huỳnh Long D và chị Trần Thị H quen biết và tự nguyện chung sống với từ năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường J, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Đến tháng 11 năm 2016 chị Trần Thị H tự ý bỏ nhà đi biệt tích từ ngày đó đến nay không về. Hiện nay chị Trần Thị H đã mất tích theo Quyết định số 02/2021/QĐST – DS, ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân thị xã B. Nay anh D yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Trần Thị H. Hội đồng xét xử xét thấy chị H và anh D kết hôn với nhau mục đích để xây dựng cuộc sống gia đình nhưng sau khi về chung sống với nhau được một thời gian đến năm 2012 anh D bị tai nạn không thể lao động được, chị H không quan tâm, chăm sóc chồng bị bệnh và con nhỏ mà bỏ anh D và cháu L ra đi biệt tích đã làm cho cuộc sống gia đình của anh D lâm vào hoàn cảnh khó khăn, mất hạnh phúc, mục đích của hôn nhân không đạt được. Nay anh D có nguyện vọng xin chấm dứt quan hệ hôn nhân với chị H để yên ổn cuộc sống là phù hợp theo quy định tại các điều 51, 53, 56, và Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận anh Huỳnh Long D ly hôn với chị Trần Thị H.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống anh D và chị H chúng có một con chung tên Huỳnh Thành L, sinh ngày 10/5/2012, hiện nay cháu L đang sống chung với anh D tại địa chỉ tổ 9, khu phố II, phường C, thị xã B, tỉnh Bình Phước, nay ly hôn anh D có nguyện vọng tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Do chị H hiện nay đã mất tích, để đảm bảo quyền lợi cho con trẻ Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho anh D tiếp tục nuôi dưỡng cháu L cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân là phù hợp.

[4] Về quan hệ tài sản chung và công nợ: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Anh Huỳnh Long D phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 53, Điều 56 và Điều 81 luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Huỳnh Long D:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Long D ly hôn với chị Trần Thị H.

- Về con chung: Giao cho anh Huỳnh Long D trực tiếp nuôi con chung tên Huỳnh Thành L, sinh ngày 10/5/2012 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động tự nuôi sống bản thân.

- Về tài sản chung và công nợ: Không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Huỳnh Long D chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003235 ngày 27/5/2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự thị xã B.

2. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng L hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND T Bình Phước;
- VKS TX Bình Long;
- Các đương sự;
- UBND cấp xã;
- CCTHADS TX Bình Long;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đình Tùng